

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 03/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 01 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Lê Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan và bà Lê Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn Đ, tên gọi khác: Cà mau; sinh ngày: 03/7/2000; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: T, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu H, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1965; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 19/5/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 20/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/9/2022.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/05/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phan Thanh H2; sinh năm 1973; địa chỉ: Khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Anh Hoàng Xuân L; sinh năm 1971; địa chỉ: Khu phố A, Phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Phan Thanh D; sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố A, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Chị Võ Ngọc Diễm N; sinh năm 2001; địa chỉ: Phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế - Vắng mặt.

- Chị Lê Thị Mỹ H3; sinh năm 1997; địa chỉ: Phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10 tháng 5 năm 2023, Huỳnh Tấn Đ đến thuê phòng số 1 nhà nghỉ H4 thuộc Khu phố B, Phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị ở cùng với bạn gái là chị Lê Thị Mỹ H3. Đến ngày 13 tháng 5 năm 2023 chị Võ Ngọc Diễm N là bạn của H3 ra nhà nghỉ để ở lại. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14 tháng 5 năm 2023, Được nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã liên lạc với đối tượng tên N1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) qua ứng dụng Telegram để mua 45 viên ma túy tổng hợp (44 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh) với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ gọi điện cho Phan Thanh D rủ đến phòng chơi, sau đó D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 74F3-3986 đến phòng của Được ngồi nói chuyện một lúc thì Đ rủ D sử dụng ma túy, D đồng ý. Được lấy túi nilon bên trong có chứa 45 viên ma túy ra rồi chia thành 02 gói, 01 gói 15 viên để ở trên giường, còn 01 gói 30 viên đem ra để sử dụng cùng D. Được lấy các dụng cụ đã chuẩn bị sẵn từ trước rồi cùng D sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H3 và N đang ngủ thì tỉnh dậy nên Đ rủ cả hai cùng sử dụng ma túy. Bốn người đã cùng nhau sử dụng hết 10 viên ma túy, 20 viên ma túy còn lại Được bỏ vào lại túi nilon cất vào túi quần đang mang để lần khác sử dụng rồi một mình dọn dẹp các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy cất vào nhà vệ sinh. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an thị xã Q tiến hành kiểm tra phòng số 1 nhà nghỉ H4 phát hiện, thu giữ tại nền nhà của phòng nghỉ có 01 túi nilon, bên trong có 20 viên ma túy mà Đ vừa ném xuống và 01 túi nilon, bên trong có 15 viên ma túy ở phía dưới giường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Q ra Quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy đối với 35 (ba mươi lăm) viên nén (trong đó: 34 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh) thu giữ khi bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 18/05/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận:

“ 19 (mười chín) viên nén hình trụ tròn, màu hồng trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 2183584 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 1,9310g

01 (một) viên nén hình trụ tròn, màu xanh trong túi niêm phong có ký hiệu NS4

2183584 gửi đến giám định có khối lượng mẫu là 0,0972g. Không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy trong viên nén màu xanh.

15 (mười lăm) viên nén hình trụ tròn, màu hồng trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 2183582 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 1,5045g.”

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ các vật chứng, đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án gồm: 34 (ba mươi tư) viên nén màu hồng và 01 (một) viên nén màu xanh thu giữ khi bắt quả tang; 02 (hai) túi nilon trong suốt, kích thước (5,5x4) cm, (7,5x4) cm có viên màu đỏ ở miệng túi và 01 túi nilon trong suốt kích thước (5x4) cm; 01 (một) bật lửa màu xanh, trên thân bật lửa có chữ “VIVA GIANG ĐẠT THÀNH”, kích thước (8x2) cm; 01 (một) cây kéo dài 13 cm, phần cán được làm bằng nhựa màu vàng – đen, kích thước (7x5) cm, lưỡi được làm bằng kim loại kích thước (6x1) cm; 02 (hai) chai nhựa (chai thứ nhất có đặc điểm trong suốt, phía trên miệng chai có viền nhựa màu vàng, có kích thước cao 18,2 cm, đường kính đáy chai 6 cm, trên thân chai cách đáy 6 cm được đục lỗ có đường kính 0,7 cm; chai nhựa thứ hai có đặc điểm trong suốt, phía trên miệng chai có viền nhựa màu đỏ, có kích thước cao 20 cm, đường kính đáy 05 cm, trên thân chai cách đáy 4,5 cm được đục 1 lỗ có đường kính 0,8 cm); 01 (một) tờ tiền Ngân hàng N2 mệnh giá 2.000đ có số seri CZ 0796554; 01 (một) tờ tiền Ngân hàng N2 mệnh giá 2.000đ có số seri HX 4541871, không còn nguyên vẹn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, có số máy MWG52LL/A, số IMEI: 353889107864802; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A22 màu xanh ngọc, có số máy SM-A225F/DS, số IMEI 1: 358475775978689, số IMEI 2: 9111895978684; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ, biển kiểm soát: 75F2-189.11; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 75 039979, tên chủ xe Lê Thị Mỹ H3, biển số đăng ký 75F2-189.11; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, trên vỏ máy mặt sau lưng của điện thoại có chữ Nokia; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám, có số máy MN1M2LL/A, số IMEI: 359159079513991; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh dương, có số IMEI 1: 866376049711689; số IMEI 2: 866376049711689; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 74F3-3986.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản:

- Trả lại cho chị Lê Thị Mỹ H3: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A22 màu xanh ngọc, có số máy SM-A225F/DS, số IMEI 1: 358475775978689, số IMEI 2: 9111895978684; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH Mode màu đỏ, biển kiểm soát: 75F2-189.11; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 75 039979, tên chủ xe Lê Thị Mỹ H3, biển số đăng ký 75F2-189.11.

- Trả lại cho chị Võ Ngọc D1 Na: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu

đen, trên vỏ máy mặt sau lưng của điện thoại có chữ Nokia; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám, có số máy MN1M2LL/A, số IMEI: 359159079513991.

- Trả lại cho anh Phan Thanh D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh dương, có số IMEI 1: 866376049711689; số IMEI 2: 866376049711689.

- Trả lại cho anh Phan Thanh H2: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 74F3-3986.

Các vật chứng còn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Quảng Trị chờ xử lý.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS-TXQT ngày 05/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ từ 38 tháng đến 42 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt 02 tội danh đề nghị xử phạt bị cáo từ 11 năm 02 tháng đến 12 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/05/2023.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định và các dụng cụ để sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 02 (hai) tờ tiền Ngân hàng N2 mệnh giá 2.000đ có số seri CZ 0796554 và HX 4541871; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, máy đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với đối tượng tên N1, là người đã bán ma túy cho Huỳnh Tấn Đ: Được đã xoá lịch sử giao dịch mua bán ma túy và tài khoản của N1 nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh nhân thân, lai lịch của N1. Khi nào có cơ sở xác minh được đối tượng N1, Cơ quan điều tra sẽ xử lý sau.

Đối với anh Phan Thanh D, chị Lê Thị Mỹ H3, chị Võ Ngọc Diễm N là các đối tượng

được bị cáo Huỳnh Tấn Đ cung cấp ma túy, địa điểm và dụng cụ để sử dụng ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Phan Thanh D, chị Lê Thị Mỹ H3, chị Võ Ngọc Diễm N đã bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Q xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Hoàng Xuân L – chủ nhà nghỉ H4, không biết việc bị cáo Huỳnh Tấn Đ thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ khách quan có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa như sau:

Ngày 14/5/2023, tại nhà nghỉ H4 thuộc Khu phố B, Phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị do bị cáo Huỳnh Tấn Đ thuê, bị cáo đã có hành vi mua 45 viên ma túy tổng hợp của đối tượng tên N1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), sau đó rủ anh Phan Thanh D, chị Lê Thị Mỹ H3, chị Võ Ngọc Diễm N cùng sử dụng hết 10 viên ma túy bằng các dụng cụ mà bị cáo đã chuẩn bị sẵn. Số ma túy còn lại chưa sử dụng bị lực lượng Công an thị xã Q kiểm tra, phát hiện và thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 478/KL-KTHS ngày 18/05/2023 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận số ma túy thu giữ của Huỳnh Tấn Đ1 có khối lượng là 3,4355gam.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy đồng thời còn là nguyên nhân gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Đ về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 19/5/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã

Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự - Tại Bản án số 20/2020/HS-ST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/9/2022. Đến ngày 14/5/2023 bị cáo chưa được xoá án tích mà lại phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên thuộc trường hợp “Tái phạm” và phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo đã bị Toà án xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vừa mới chấp hành hình phạt xong thời gian ngắn, bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 38 BLHS đối với hai tội danh, xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong khoảng thời gian dài để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Do bị cáo cùng lúc phạm hai tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có không thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[5] Bị cáo Huỳnh Tấn Đ đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo chấp hành án.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với các tài sản tạm giữ mà Cơ quan điều tra đã trả lại, không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định và các dụng cụ để sử dụng ma túy; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 02 (hai) tờ tiền Ngân hàng N2 mệnh giá 2.000đ có số seri CZ 0796554 và HX 4541871; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, máy đã qua sử dụng.

[7] Đối với đối tượng tên N1, là người đã bán ma túy cho Huỳnh Tấn Đ: Được đã xoá lịch sử giao dịch mua bán ma túy và tài khoản của N1 nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh nhân thân, lai lịch của N1. Khi nào có cơ sở xác minh được đối tượng N1, Cơ quan điều tra sẽ xử lý sau.

Anh Phan Thanh D, chị Lê Thị Mỹ H3, chị Võ Ngọc Diễm N là các đối tượng được bị cáo Huỳnh Tấn Đ cung cấp ma túy, địa điểm và dụng cụ để sử dụng ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Phan Thanh D, chị Lê Thị Mỹ H3, chị Võ Ngọc Diễm N đã bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Q xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Ông Hoàng Xuân L – chủ nhà nghỉ H4 không biết việc bị cáo Huỳnh Tấn Đ thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông L.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn Đ, phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Đ 03 (Ba) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 08 (T) năm 06 (S) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt 02 tội danh, xử phạt bị cáo 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14/05/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định gồm: 01 (một) túi niêm phong, mã số PS3 2153012, bên ngoài có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q và có chữ ký của những người tham gia niêm phong; 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 2153051, bên ngoài có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q và có chữ ký của những người tham gia niêm phong;

+ Các dụng cụ để sử dụng ma túy gồm: 01 (một) bật lửa màu xanh, trên thân bật lửa có chữ “VIVA GIANG ĐẠT THÀNH”, kích thước (8x2) cm; 01 (một) cây kéo dài 13 cm, phần cán được làm bằng nhựa màu vàng – đen, kích thước (7x5) cm, lưỡi được làm bằng kim loại kích thước (6x1) cm; 02 (hai) chai nhựa (chai thứ nhất có đặc điểm trong suốt, phía trên miệng chai có viền nhựa màu vàng, có kích thước cao 18,2 cm, đường kính đáy chai 6 cm, trên thân chai cách đáy 6 cm được đục lỗ có đường kính 0,7

cm; chai nhựa thứ hai có đặc điểm trong suốt, phía trên miệng chai có viền nhựa màu đỏ, có kích thước cao 20 cm, đường kính đáy 05 cm, trên thân chai cách đáy 4,5 cm được đục 1 lỗ có đường kính 0,8 cm);

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, máy đã qua sử dụng, không thể khởi động nguồn nên không thể kiểm tra được imei và chất lượng bên trong; 01 (một) gói niêm phong có ký hiệu “TIỀN KL 489”.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2024 giữa Công an thị xã Q và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TX. Quảng Trị;
- Công an thị xã Quảng Trị (3 bản);
- Chi cục THA dân sự TX Quảng Trị;
- Sở Tư pháp T. Quảng Trị;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TXQT;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Lê Phương Thảo